TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2024/DS-ST
Ngày: 20/6/2024
V/v "***Tranh chấp Hợp đồng vay tài***"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ánh Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Giàu.

2. Ông Cao Tấn Kiệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lâm Thuý Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 476/2023/TLST-DS, ngày 27 tháng 12 năm 2023 về việc "***Tranh chấp hợp đồng vay tài sản***" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số: 36/2024/QĐST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1, Nguyên đơn: Bà Mai Thị Th, sinh năm 1976.

Trú tại: số 9/17, đường Huỳnh Tấn Ph, khu phố Hiệp B, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2, Bị đơn: Ông Nguyễn Thiên D, sinh năm 1977 và bà Huỳnh Lê Tr, sinh năm 1993. Trú tại: số 117-119, đường số 9, khu phố Hiệp L, phường Hiệp Tân, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/11/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Mai Thị Th trình bày:***

Bà Th và ông D, bà Tr có quan hệ vay mượn tiền, không có quan hệ gì khác.

Ngày 30/3/2021, bà Th có cho vợ chồng ông D, bà Tr vay số tiền 150.000.000 đồng, thỏa thuận đến ngày 10/4/2021 sẽ trả.

Đến ngày 10/4/2021 ông D, bà Tr trả cho bà được 100.000.000 đồng tiền vốn, còn nợ lại số tiền 50.000.000 đồng, liên hệ nhiều lần nhưng ông D, bà Tr vẫn không trả.

Nay bà yêu cầu ông D, bà Tr phải trả tiền vốn còn nợ là 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

*** Bị đơn ông D, bà Tr vắng mặt nên không trình bày.**

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:***

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 463, 466, 468 BLDS và Nghị quyết 326 của UBNTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nhân dân đề nghị hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị Th đối với ông Nguyễn Thiên D và bà Huỳnh Lê Tr. Buộc ông Nguyễn Thiên D và bà Huỳnh Lê Tr phải trả cho bà Mai Thị Th số tiền vốn vay là 50.000.000 đồng và ghi nhận bà Th không yêu cầu tính tiền lãi.

Xác định nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm của đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Mai Thị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Thiên D và bà Huỳnh Lê Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt nên HĐXX xử vắng mặt bà Th, ông D, bà Tr theo quy định tại Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

Ngày 30/3/2021 Âm lịch (nhằm ngày 11/5/2021 Dương lịch), ông D, bà Tr có vay tiền của bà Mai Thị Th số tiền là 150.000.000 đồng, ông D viết giấy nợ, ông D và bà Tr ký tên xác nhận. Giấy mượn tiền không thỏa thuận lãi suất, thời gian trả nợ là 10 ngày, tính từ ngày 30/3/2021 đến ngày 10/4/2021.

Bà Th trình bày cho ông Di, bà Tr vay không lãi suất, do ông bà không trả nợ nên nay bà yêu cầu tòa án giải quyết buộc ông D, bà Tr phải trả cho bà tiền vốn còn nợ là 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Nguyễn Thiên D, bà Huỳnh Lê Tr đã được tòa án tống đạt hợp lệ nhưng không đến tòa, không trình bày ý kiến xem như từ bỏ quyền tự bảo vệ quyền lợi của bản thân.

Từ những chứng cứ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị Th đối với ông Nguyễn Thiên D và bà Huỳnh Lê Tr. Buộc ông Nguyễn Thiên D và bà Huỳnh Lê Tr phải trả cho bà Mai Thị Th số tiền vốn vay còn nợ là 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng, ghi nhận bà Thìn không yêu cầu tính lãi.

[3] Về án phí:

Bà Mai Thị Th không phải chịu án phí.

Ông Nguyễn Thiên D và bà Huỳnh Lê Tr phải chịu án phí theo quy định.

[4] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị Th đối với ông Nguyễn Thiên D và bà Huỳnh Lê Tr.

Buộc ông Nguyễn Thiên D và bà Huỳnh Lê Tr có nghĩa vụ trả cho bà Mai Thị Th số tiền là 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng, ghi nhận bà Th không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn trả cho bà Mai Thị Th số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 1.250.000 (Một triệu, hai trăm năm mươi ngàn) đồng, theo biên lai thu số 0010735, ngày 27/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Ông Nguyễn Thiên D và bà Huỳnh Lê Tr phải chịu số tiền là 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX Hòa Thành;
- Chi cục THADS TX Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

Dương Thị Ánh Nhung